

Số: /KH-SXD

Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Sở Xây dựng

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 06/11/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk (gọi tắt Ban Chỉ đạo tỉnh) về tiếp tục triển khai thực hiện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư và các chương trình, kế hoạch, thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh...

- Cụ thể hoá và triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao của Sở Xây dựng; xác định nhiệm vụ cụ thể để các phòng, ban, đơn vị tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao; quán triệt sâu sắc, hành động quyết liệt và triển khai thống nhất, đồng bộ giữa các phòng, ban, đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của từng phòng, ban, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ là căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các phòng, ban, đơn vị và người đứng đầu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Chi tiết các nội dung, nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành; đồng thời lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo kết quả thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đơn vị mình và gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở.

2. Giao Văn phòng Sở

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ tháng, quý, năm kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính, các đơn vị liên quan tham mưu kinh phí và lộ trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) các biện pháp, giải pháp cần thiết khác để đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (B/cáo);
- Lãnh đạo Sở (C/đạo);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (T/hiện);
- Lưu: VT, VP (Tr).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Công Du

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD ngày tháng 11 năm 2025 của Sở Xây dựng)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
I.	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN				
1	Chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc để bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao; coi kết quả xanh hóa các chỉ số trên Hệ thống là một thước đo quan trọng để đánh giá năng lực và kết quả công tác của người đứng đầu	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	15/12/2025	Xanh hóa toàn bộ các chỉ số trên hệ thống nq57.vn (theo chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng)
2	Quản triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc cá nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị - Từng phòng, ban, đơn vị, nhất là người đứng đầu triển khai các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ đề ra; xử lý nghiêm trách nhiệm đối với trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng - Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ quá hạn (nếu có) và các nhiệm vụ được giao. Báo cáo những việc còn chậm, khó khăn, vướng mắc và	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Văn bản triển khai; hoàn thành 100 % nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
	giải pháp khắc phục - Thường xuyên rà soát, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, yếu kém để đáp ứng yêu cầu tổ chức, hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp				
3	Trực tiếp, sử dụng thường xuyên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hằng ngày để phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	31/12/2025	Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW
4	Thường xuyên, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện kèm minh chứng trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành (nhiệm vụ thường xuyên)	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	31/12/2025	Báo cáo kết quả thực hiện kèm minh chứng trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW
5	Thực hiện nghiêm việc xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp (Quy chế số 03-QC/BCĐTW ngày 23/6/2025) theo phân công (nhiệm vụ thường xuyên)	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp
6	Trong quá trình xây dựng CSDL thuộc lĩnh vực phụ trách, khai thác các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số phải thực hiện nghiêm túc công tác số hóa, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không được đối phó, hình thức, tránh tình trạng	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Công tác số hóa (bao gồm cả số hóa tài liệu, số hóa quy trình,...) được thực hiện bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không được đối phó, hình

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
	song song xử lý cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử, gây lãng phí, cản trở tiến độ, hiệu quả công việc. Dữ liệu tạo lập phải được tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" để có thể tái sử dụng, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, cắt giảm thủ tục.				thức, tránh tình trạng song song xử lý cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử, gây lãng phí
II	TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC				
1	Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh...	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh...
2	Rà soát, đề xuất các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các nhiệm vụ IOT	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Ban hành danh mục các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các nhiệm vụ IOT
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
1	Đồng bộ dữ liệu CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia, đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần. Nghiên cứu cơ chế cho phép doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Đồng bộ dữ liệu CSDL, đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần
2	Ngay khi các bộ, ngành công bố, công khai thủ tục hành chính đã tái cấu trúc, đơn giản hóa thành phần hồ sơ trên cơ sở liên thông dữ liệu điện tử phải khẩn trương cập nhật, công khai và điều chỉnh ngay quy trình điện tử của thành phần hồ sơ áp dụng tại địa phương; tuyệt đối không yêu cầu cá nhân, tổ chức xuất trình hoặc nộp giấy tờ, thành phần hồ sơ đã được kết nối chia sẻ dữ liệu	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100% TTHC được tái cấu trúc và công khai, điều chỉnh quy trình điện tử của thành phần hồ sơ áp dụng tại tỉnh
3	Khẩn trương rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC; đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, CSDL, kết nối, chia sẻ dữ liệu để đảm bảo cung cấp thực chất đối với 04 nhóm: 25 DVCTT toàn trình, 892 DVCTT với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1000 hồ sơ/năm/tỉnh, 82 nhóm DVCTT toàn trình. 1.139 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, dịch vụ công theo quy định tại Kế hoạch số 02-KH/BCD9TW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo; để đảm bảo cung cấp thực chất, hiệu quả	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100% TTHC đối với 4 nhóm: 25, 892, 82, 1.139 được tái cấu trúc quy trình

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
4	Tái cấu trúc quy trình, xây dựng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Thông báo kết luận số 35-TB/TGV ngày 11/7/2025	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh
5	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	TTHC được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình
6	Hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ của 1.139 thủ tục hành chính theo Kế hoạch 02-KH/BCD9TW. Tiếp tục rà soát để cắt giảm, đơn giản hóa của thành phần hồ sơ của ngưỡng TTHC khác đã có dữ liệu từ CSDL quốc gia, chuyên ngành	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ của 1.139 thủ tục hành chính
7	Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật, công khai đúng hạn	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100%
8	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100%
9	Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 98%

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
10	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 80%
11	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 70%
12	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100%
13	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100%
14	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 80%
15	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	100%
16	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 95%
17	Đảm bảo đến cuối năm 2025 nâng điểm chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Tối thiểu 90%
IV	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ, NỀN TẢNG SỐ ĐỒNG BỘ, HIỆN ĐẠI				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện nhiệm vụ (Theo Kế hoạch số 3259/KH-SXD ngày 03/11/2025 của Sở Xây dựng)	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Văn bản triển khai và kết quả thực hiện
2	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	
3	Theo nhiệm vụ được giao, phối hợp với Bộ Công an xác định các trường thông tin để đồng bộ dữ liệu lên Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của Chính phủ	Các phòng (có TTHC)	Văn phòng Sở	31/12/2025	Các trường thông tin để đồng bộ dữ liệu lên Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của Chính phủ
4	Cử tham gia, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Báo cáo
V.	ĐẢM BẢO AN NINH MẠNG, AN TOÀN THÔNG TIN				
1	Chấp hành pháp luật, chủ động nâng cao ý thức và thực hiện nâng cao các biện pháp tự bảo vệ dữ liệu của tổ chức và cá nhân; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định	Các phòng, ban, đơn vị	Văn phòng Sở	31/12/2025	Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định
2	Các cơ quan chủ quản các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức đánh giá tổng thể về	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị	30/11/2025	Cơ sở dữ liệu, hệ thống được đánh giá tổng thể về an ninh

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả, sản phẩm
	an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin và nguồn nhân lực thuộc phạm vi quản lý; gửi Công an tỉnh, Ban Cơ yếu Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ để tổng hợp, đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu				mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu